

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VẬN DỤNG DẠY HỌC HỢP TÁC TRONG MÔN TOÁN Ở TIỂU HỌC

Hoàng Công Kiên,
Lê Thị Hồng Chi⁺

Trường Đại học Hùng Vương
+ Tác giả liên hệ • Email: lethihongchi@hvu.edu.vn

Article history

Received: 30/8/2024

Accepted: 19/9/2024

Published: 20/10/2024

Keywords

Some measures, cooperative learning, primary school, math, students

ABSTRACT

Cooperative learning is one of the active teaching methods, not only training students in cooperation and teamwork skills, but also helping them develop their independent thinking ability, in line with the current educational innovation goals. This is an effective method in improving students' thinking, problem solving and communication skills, especially in teaching Mathematics in primary schools. Based on the analysis of the conditions for organizing cooperative learning and the difficulties encountered in the process of organizing cooperative learning, this study focuses on proposing a number of measures to improve the effectiveness of cooperative learning in teaching Mathematics in primary schools. The success of cooperative learning depends on many factors, including the role of teachers, careful preparation of learning activities and flexible implementation of measures in the practical conditions of the teaching process.

1. Mở đầu

Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT phải chuyển đổi nền giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển phẩm chất và năng lực người học (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Theo đó, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã xác định một trong những mục tiêu chủ yếu của giáo dục phổ thông là phát triển phẩm chất, năng lực của HS; trong đó, năng lực hợp tác là một trong những năng lực cơ bản, cần được phát triển cho HS trong dạy học (Bộ GD-ĐT, 2018).

Trước những yêu cầu của sự nghiệp phát triển giáo dục trong thời kỳ mới, đòi hỏi phải chú trọng đổi mới phương pháp dạy học vì phương pháp dạy học là một trong những yếu tố cơ bản, quyết định đến chất lượng giáo dục. Trong những năm qua, ngành Giáo dục đã thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học ở các cấp học. Nhiều nhà giáo dục đã đưa ra các cách tiếp cận khác nhau về hoạt động dạy học dựa trên sự kế thừa các thành tựu về lý luận dạy học trong nước, đồng thời tham khảo có chọn lọc các thành tựu về khoa học giáo dục ở một số nước có nền giáo dục phát triển. Dạy học hợp tác (DHHT) là một trong những phương pháp dạy học tích cực, không chỉ rèn cho HS kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, mà còn giúp các em phát huy khả năng tư duy độc lập, phù hợp với mục tiêu đổi mới giáo dục hiện nay (Nguyễn Xuân Nghi & Bùi Anh Kiệt, 2024). Đối với HS tiểu học, do đặc điểm tâm lý lứa tuổi và hình thức tư duy đặc thù, nhu cầu hợp tác của HS được đặt ra một cách tự nhiên. Hơn nữa, môn Toán có tiềm năng thuận lợi trong việc tạo cho HS cơ hội được học tập hợp tác theo nhóm. Do vậy, việc tìm các biện pháp vận dụng lý luận DHHT vào môn Toán ở tiểu học là đặc biệt có ý nghĩa, hướng tới mục tiêu kết nối giữa con người với con người trong giáo dục, tạo cơ sở cho người học phát triển năng lực nói chung và năng lực hợp tác nói riêng. Trong bài báo này, chúng tôi đưa ra một số vấn đề về DHHT, các điều kiện để DHHT hiệu quả; đồng thời đề xuất một số biện pháp hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng DHHT trong dạy học môn Toán ở tiểu học.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lý luận về dạy học hợp tác

2.1.1. Quan niệm về dạy học hợp tác

Theo Từ điển tiếng Việt, “hợp tác” là cùng chung sức giúp đỡ lẫn nhau trong một công việc, một nhiệm vụ nào đó nhằm một mục đích chung; hợp tác là yếu tố quan trọng, góp phần vào thành công của bất kỳ một tổ chức hay cá nhân nào; là điều không thể thiếu trong mối quan hệ giữa các thành viên, giữa các tổ chức KT-XH (Hoàng Phê và cộng sự, 2008). Theo Hoàng Lê Minh (2013), “phương pháp DHHT” là cách thức hoạt động và giao lưu hợp tác của thầy tạo nên hoạt động và giao lưu hợp tác của trò để đạt được mục đích dạy học. Theo Nguyễn Bá Kim (2017), DHHT là một phương pháp dạy học mà những người học làm việc cùng nhau, có trách nhiệm với nhau, nỗ lực tham

gia một nhiệm vụ chung, trong đó các cá thể phụ thuộc lẫn nhau, tích cực tương tác, hỗ trợ để kiến tạo tri thức và đạt được các mục tiêu học tập khác.

Từ các quan điểm trên, theo chúng tôi, DHHT là một phương pháp dạy học do GV thiết kế, tổ chức quá trình học tập của HS, trong đó HS được học tập theo nhóm, có sự hợp tác giữa các thành viên trong nhóm, giữa các nhóm với nhau để đạt được mục đích chung; kết quả đạt được của mỗi HS thể hiện thông qua kết quả đạt được của nhóm. Nhóm học tập hợp tác là một thành tố của tập thể lớp học, bao gồm một tập hợp những cá nhân HS, được liên kết với nhau trong một hoạt động nhằm thực hiện nhiệm vụ học tập chung. DHHT bao hàm cả về phương pháp giảng dạy của GV và phương pháp học tập của HS.

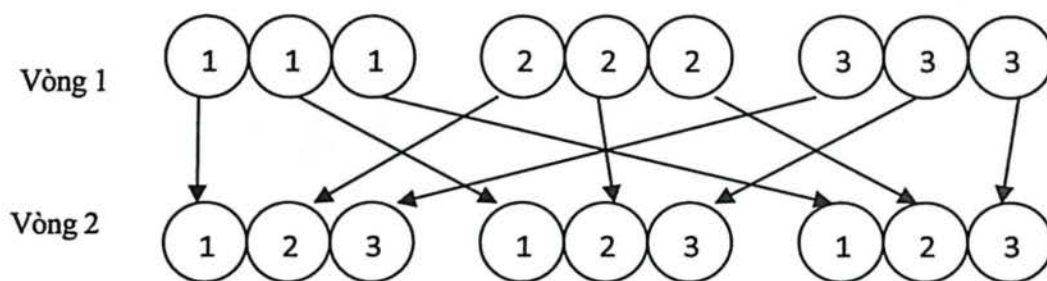
2.1.2. Bản chất, đặc điểm của phương pháp dạy học hợp tác

Từ các nghiên cứu của Hoàng Lê Minh (2013), Nguyễn Thành Kinh (2010), theo chúng tôi quá trình tổ chức DHHT có một số đặc điểm cơ bản sau đây: - *Về nhiệm vụ học tập*: DHHT không chỉ truyền thụ cho HS những kiến thức quy định trong chương trình, mà còn hướng vào việc phát triển tư duy, hình thành kỹ năng thực hành sáng tạo, chuẩn bị cho HS sớm thích ứng và hòa nhập với đời sống xã hội; - *Về nội dung*: Quá trình tổ chức DHHT không chỉ là những tri thức, mà còn bao gồm các dạng bài tập nhận thức dưới dạng tình huống, thực hành tìm tòi, phát hiện và giải quyết vấn đề; - *Về phương pháp dạy học*: DHHT chú trọng rèn luyện cho HS thói quen tự học, hoạt động độc lập, thực hiện các hoạt động hợp tác thông qua thảo luận nhóm và thực hành. Vận dụng DHHT thường thông qua các pha dạy học, có thể phối hợp với các phương pháp dạy học khác; - *Về hình thức tổ chức dạy học*: DHHT sử dụng phối hợp và linh hoạt các dạng hình thức tổ chức dạy học như nhóm - tập thể, nhóm - cá nhân. Không gian tổ chức dạy học, trang thiết bị dạy học như bàn, ghế,... cần được bố trí linh hoạt sao cho phù hợp với yêu cầu của tiết học; - *Về đánh giá*: HS chịu trách nhiệm về kết quả học tập của bản thân, do vậy cùng với việc kiểm tra, đánh giá của GV, HS được tham gia vào quá trình đánh giá, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng.

2.2. Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả của vận dụng dạy học hợp tác trong môn Toán ở tiểu học

2.2.1. Sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép trong dạy học hợp tác

Để triển khai kỹ thuật các mảnh ghép, cách tiến hành như sau (Nguyễn Lăng Bình & Đỗ Hương Trà, 2022) (xem hình 1):



Hình 1. Mô hình mảnh ghép

Vòng 1: Nhóm chuyên sâu. Chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm khoảng 3-6 HS). Mỗi nhóm được giao nhiệm vụ tìm hiểu/nghiên cứu sâu một phần nội dung học tập khác nhau nhưng có mối liên quan chặt chẽ với nhau. Các nhóm này được gọi là nhóm chuyên sâu. Việc thảo luận cần đảm bảo mỗi thành viên đều nắm vững và có khả năng trình bày lại cho các bạn ở nhóm khác.

Vòng 2: Nhóm mảnh ghép. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ ở giai đoạn 1, mỗi HS từ các nhóm chuyên sâu khác nhau hợp lại thành nhóm mới, gọi là nhóm mảnh ghép (khoảng 3-6 HS). Từng HS chuyên sâu trong nhóm mảnh ghép lần lượt trình bày lại nội dung tìm hiểu của nhóm mình, đảm bảo tất cả các thành viên trong nhóm mảnh ghép nắm được toàn bộ nội dung của các nhóm chuyên sâu. Khi mỗi thành viên trong nhóm mới đều hiểu được các nội dung ở vòng 1, nhiệm vụ mới sẽ được giao cho các nhóm để giải quyết (lưu ý nhiệm vụ mới phải gắn liền với kiến thức thu được ở vòng 1). Các nhóm mới thực hiện nhiệm vụ, sau đó trình bày và chia sẻ kết quả.

Ví dụ 1: Trong dạy học chủ đề “Phép nhân, phép chia phân số” (Toán 4), GV có thể thiết kế bài tập sau: Cho một tờ giấy hình vuông có cạnh $\frac{2}{5}$ m.

a) Tính chu vi và diện tích tờ giấy hình vuông đó.

b) Bạn An cắt tờ giấy đó thành các ô vuông, mỗi ô có cạnh $\frac{2}{25}$ m thì cắt được tất cả bao nhiêu ô vuông?

c) Một tờ giấy hình chữ nhật có chiều dài $\frac{4}{5}$ m và có cùng diện tích với tờ giấy hình vuông đó. Tìm chiều rộng của tờ giấy hình chữ nhật.

GV chia bài toán trên thành 4 bài toán nhỏ, đơn giản hơn và giao nhiệm vụ cho các nhóm, sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép với nhiệm vụ của các nhóm như sau: *Nhiệm vụ 1:* Một tờ giấy hình vuông có cạnh $\frac{2}{5}$ m. Tính chu vi tờ giấy đó;

Nhiệm vụ 2: Một tờ giấy hình vuông có cạnh $\frac{2}{5}$ m. Tính diện tích tờ giấy đó; *Nhiệm vụ 3:* Bạn An cắt tờ giấy hình vuông có diện tích $\frac{4}{25}$ m² thành các ô vuông, mỗi ô vuông có cạnh là $\frac{2}{25}$ m thì cắt được tất cả bao nhiêu ô vuông?;

Nhiệm vụ 4: Một tờ giấy hình chữ nhật có chiều dài bằng $\frac{4}{5}$ m và có diện tích là $\frac{4}{25}$ m². Tìm chiều rộng tờ giấy đó.

Thiết kế Phiếu hỗ trợ cho các nhóm thực hiện nhiệm vụ cụ thể như sau:

PHIẾU HỖ TRỢ HỌC TẬP

Nhóm	Mức độ	Nội dung phiếu hỗ trợ học tập
1	1	Hình vuông là hình có mấy góc vuông và mấy cạnh bằng nhau?
	2	Để tính chu vi hình vuông ta làm thế nào?
	3	Để tính chu vi hình vuông, ta lấy số đo của một cạnh nhân với 4
2	1	Hình vuông là hình có mấy góc vuông và mấy cạnh bằng nhau?
	2	Để tính diện tích hình vuông ta làm thế nào?
	3	Để tính diện tích hình vuông, ta lấy số đo của một cạnh nhân với chính nó.
3	1	Mỗi ô vuông có cạnh là $\frac{2}{25}$ m thì diện tích là bao nhiêu?
	2	Để tìm số ô vuông cắt được, trước hết hãy tính diện tích một ô vuông, sau đó so sánh xem diện tích hình vuông gấp diện tích một ô vuông bao nhiêu lần, đó cũng chính là số ô vuông cắt được.
	3	Tính diện tích của một ô vuông: $\frac{2}{25} \times \frac{2}{25} = \frac{4}{625}$ (m ²), sau đó lấy diện tích của hình vuông chia cho diện tích một ô vuông sẽ tìm được số ô vuông cắt được: $\frac{4}{25} : \frac{4}{625} = ?$
4	1	Để tính chiều rộng hình chữ nhật khi đã biết chiều dài và diện tích, ta làm thế nào?
	2	Diện tích tờ giấy hình chữ nhật = Số đo chiều rộng $\times$ Số đo chiều dài. Vậy, để tìm chiều rộng của tờ giấy ta làm thế nào?
	3	Để tìm chiều rộng của tờ giấy hình chữ nhật, ta chỉ việc lấy diện tích $\frac{4}{25}$ m ² chia cho chiều dài $\frac{4}{5}$ m.

Những lưu ý đối với GV khi sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép: Khi sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép trong DHHT, đòi hỏi GV cần linh hoạt, chủ động các phương án sao cho phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế về sĩ số HS, không gian lớp học, trình độ của HS và nội dung dạy học. Các tình huống có thể phát sinh, nếu GV không có phương án dự kiến được chuẩn bị trước thì việc điều hành hoạt động hợp tác nhóm sẽ rối và kết quả sẽ không cao như mong đợi. Tương tự, ở các tình huống cụ thể, GV cần chuẩn bị phương án hợp lý để chủ động điều khiển các hoạt động của giờ học hợp tác có sử dụng kỹ thuật mảnh ghép nhằm phát huy tối đa hiệu quả dạy học. Tuy nhiên, việc sử dụng khéo léo kỹ thuật các mảnh ghép phụ thuộc vào tính chất của bài học; điều kiện học tập và năng lực sư phạm của GV.

2.2.2. Phối hợp dạy học hợp tác với một số phương pháp dạy học tích cực

Phương pháp DHHT có mối liên hệ chặt chẽ với các phương pháp dạy học tích cực khác. Do đó, để phát huy tính tích cực của HS trong học tập, GV cần biết sử dụng phối hợp các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là phương pháp dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án, dạy học kiến tạo,... Các bước phối hợp giữa DHHT với một số phương pháp dạy học khác được chúng tôi xây dựng dựa trên việc kết hợp các bước của DHHT và cơ sở lý luận của phương pháp dạy học tích cực được kết hợp. Cụ thể:

2.2.2.1. Phối hợp giữa dạy học hợp tác và dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề

Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề với DHHT có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, đó là trong dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề đều có DHHT và ngược lại. DHHT tạo điều kiện cho HS phát triển kỹ năng giao tiếp, cách làm việc hợp tác. Đặc trưng của dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề là dưới sự hướng dẫn của GV, HS tiến hành một quá trình nhận thức độc đáo để chiếm lĩnh tri thức thông qua quá trình độc lập giải quyết các tình huống có vấn đề (Phạm Văn Công, 2011). Tuy nhiên, do khả năng tư duy độc lập của các em còn nhiều hạn chế nên nếu chỉ sử

dụng phương pháp này thì kết quả giờ học sẽ khó đạt kết quả như mong muốn. Trong khi đó, DHHT lại giúp HS tự tin hơn bởi các em được chia sẻ những băn khoăn, vướng mắc, cùng nhau trao đổi, thảo luận, tìm tòi các phương án giải quyết nhiệm vụ học tập. Do đó, phối hợp hai phương pháp dạy học này với nhau sẽ tiết kiệm được thời gian suy nghĩ của HS, phát huy được thế mạnh của từng phương pháp. Đặc biệt, sự hợp tác càng trở nên cần thiết và phát huy hiệu quả khi HS gặp một vấn đề phức tạp mà cá nhân không tự giải quyết được.

Các bước phối hợp giữa DHHT và dạy học phát hiện giải quyết vấn đề được chúng tôi đề xuất như sau:

Bước 1: Đặt vấn đề. GV tạo ra tình huống có vấn đề, HS phát hiện vấn đề này sinh cần giải quyết.

Bước 2: Thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề. GV chia HS thành các nhóm, giao phiếu học tập và hướng dẫn cách làm việc cho từng nhóm. Các nhóm tiến hành thảo luận, phân tích vấn đề và thống nhất giải pháp giải quyết vấn đề. HS làm việc độc lập, tự giải quyết vấn đề, sau đó trao đổi với nhau để thống nhất kết quả làm việc chung của nhóm. GV quan sát và có sự trợ hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

Bước 3: Kết luận vấn đề, gồm các hoạt động. Các nhóm báo cáo kết quả làm việc của nhóm. Sau đó, GV đánh giá, nhận xét kết quả làm việc của từng nhóm và kết luận chung.

Ví dụ 2: DHHT kết hợp với dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề trong dạy học nội dung: “Phép toán chia một số thập phân cho một số thập phân” (Toán 5), GV có thể kết hợp giữa 2 phương pháp này cho HS giải quyết vấn đề như sau:

Bước 1: Đặt vấn đề. HS đã biết thực hiện phép các phép chia: chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên; chia một số thập phân cho một số tự nhiên; chia một số thập phân cho 10, 100, 1000; chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà thương tìm được là một số thập phân; chia một số tự nhiên cho một số thập phân. Vấn đề đặt ra là: phép chia một số thập phân cho một số thập phân có thể được thực hiện trên cơ sở chuyển phép toán chia đó về một trong các phép chia HS đã biết?

Bước 2: Thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề. GV đưa ra các phép tính cụ thể về phép chia một số thập phân cho một số thập phân. Các phép tính này có chung các con số, chỉ khác nhau về vị trí đặt dấu phẩy trong số chia hoặc số bị chia. Chẳng hạn: Thực hiện các phép chia:

a) $23,56 : 6,2$; b) $235,6 : 6,2$; c) $2,356 : 6,2$; d) $235,6 : 0,62$; e) $0,2356 : 0,62$;

GV chia HS thành các nhóm (mỗi nhóm 5 HS), giao phiếu học tập và hướng dẫn cách làm việc cho từng nhóm: Đầu tiên, mỗi cá nhân thực hiện một phép chia, yêu cầu cụ thể với mỗi cá nhân trong hoạt động nhóm: - HS 1: Thực hiện phép chia ở câu a (sau khi chuyển đổi thì được phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên); - HS 2: Thực hiện phép chia ở câu b (sau khi chuyển đổi thì được phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên); - HS 3: Thực hiện phép chia ở câu c (sau khi chuyển đổi thì được phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên); - HS 4: Thực hiện phép chia ở câu d (sau khi chuyển đổi thì được phép chia một số tự nhiên cho một số thập phân); - HS 5: Thực hiện phép chia ở câu e (sau khi chuyển đổi thì được phép chia một số thập phân cho một số tự nhiên).

Sau đó, nhóm thảo luận, dựa trên kết quả làm việc của các cá nhân, phân tích vấn đề và thống nhất giải pháp giải quyết vấn đề thông qua việc chuyển các số thập phân về tích của một số tự nhiên và một phân số thập phân. Sau quá trình thảo luận, các nhóm căn cứ vào việc chuyển một số thập phân thành tích một số tự nhiên và một phân số thập phân để rút ra kết luận về cách chuyển vị trí dấu phẩy của các số chia, số bị chia trong quá trình thực hiện phép tính.

Bước 3: Kết luận. Các nhóm báo cáo kết quả. GV đánh giá, nhận xét kết quả làm việc của từng nhóm về việc chuyển số thập phân thành tích của các số tự nhiên và các số thập phân; về việc thực hiện các phép toán.

2.2.2.2. Phối hợp giữa dạy học hợp tác và dạy học theo dự án

Các bước phối hợp DHHT và dạy học theo dự án được chúng tôi đề xuất như sau:

Bước 1: Giới thiệu về dự án. GV giới thiệu dự án, xác định mục tiêu tiếp cận dự án. HS phát hiện vấn đề này sinh cần giải quyết;

Bước 2: Kết hợp giữa dạy học theo dự án và DHHT.

Hoạt động 1: Chia nhóm, chọn chủ đề, xác định mục tiêu hoạt động cho các nhóm.

Hoạt động 2: Các nhóm lập kế hoạch thực hiện dự án. HS phân tích, thống nhất giải pháp thực hiện mục tiêu, xây dựng kế hoạch, phân công công việc cho từng cá nhân. GV bổ sung và hướng dẫn, duyệt kế hoạch của từng nhóm.

Hoạt động 3: Thực hiện dự án. Các cá nhân trong nhóm tiến hành các công việc được phân công trong kế hoạch. GV quan sát và có sự trợ giúp các nhóm khi cần thiết.

Hoạt động 4: Tổng hợp và đánh giá kết quả.

Bước 3: Kết luận. Các nhóm tự đưa ra các kết luận, tổng hợp kiến thức thu được. GV bổ sung, hoàn thiện kết luận, đưa ra kết luận chung và một số khuyến nghị cần thiết đối với HS.

Ví dụ 3: DHHT kết hợp dạy học theo dự án trong dạy học nội dung “Thu thập số liệu thống kê và vẽ biểu đồ” (Toán 5), GV thực hiện dạy học theo các bước sau:

Bước 1: Giới thiệu chung về dự án. GV tổ chức cho HS của lớp tìm hiểu về điểm các môn học của các bạn trong lớp. Dự án này có quy mô nhỏ, gắn liền với việc theo dõi diễn biến học tập, điểm số các bạn trong lớp. Mục tiêu của dự án là: HS nắm được cách lập bảng số liệu, vẽ biểu đồ biểu thị số liệu theo yêu cầu của GV, rút ra một số kết luận.

Bước 2: Kết hợp dạy học theo dự án và DHHT.

Hoạt động 1: Chia nhóm, chọn chủ đề, xác định mục tiêu hoạt động cho các nhóm. GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (4-6 HS), mỗi nhóm cử một nhóm trưởng và một thư kí. Trong dự án này có thể chọn nhóm HS có cùng sở thích tìm hiểu về điểm một môn học nào đó. GV gợi ý và giúp đỡ các nhóm chọn chủ đề với mục đích là thu thập số liệu điểm kiểm tra của tất cả các bạn trong lớp, phân loại từng loại điểm, vẽ biểu đồ về điểm môn Toán, rút ra nhận xét.

Hoạt động 2: Các nhóm lập kế hoạch thực hiện dự án. GV bổ sung và hướng dẫn các nhóm lập các cột thông tin cần điều tra của bảng, duyệt kế hoạch phân công công việc của từng nhóm.

Hoạt động 3: Thực hiện dự án. Các nhóm thực hiện điều tra nhỏ trong lớp theo các cột thông tin đã lập ra ở các nhóm, sau đó vẽ biểu đồ (hình cột, hình quạt về số liệu thu thập được).

Hoạt động 4: Tổng hợp và đánh giá kết quả. Sản phẩm cuối cùng của các nhóm là bảng số liệu thu thập được và biểu đồ, kết luận về điểm có nhiều bạn trong lớp hoặc ít bạn trong lớp đạt được, kết luận về bạn có điểm cao nhất, thấp nhất của môn học. GV đánh giá việc thực hiện dự án của từng nhóm, có kết hợp sự đánh giá của chính HS của các nhóm theo mục tiêu đã xác định của bài học.

Bước 3: Kết luận. GV kết hợp các kết quả của tất cả các nhóm, sau đó rút ra kết luận về kết quả học tập chung của HS (chẳng hạn như: môn nào đã đạt mức Giỏi, môn nào còn ở mức Kém,...). Sau đó, GV đưa ra những khuyến nghị cho HS về việc học tập, trao đổi, mở rộng kiến thức để thực hiện các thống kê ở mức độ đơn giản.

3. Kết luận

Phát triển năng lực cho HS nói riêng, nâng cao hiệu quả dạy học nói chung, đã và đang là nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bài báo tập trung vào việc đề xuất các biện pháp hỗ trợ nâng cao hiệu quả vận dụng DHHT trong dạy học môn Toán ở tiểu học. Các biện pháp này đã giúp GV khắc phục một số khó khăn của DHHT, đồng thời phát huy các ưu thế của học tập hợp tác trong việc HS giúp đỡ lẫn nhau học tập, phân đầu hoàn thành mục tiêu của cả cá nhân và tập thể, phát huy năng lực của từng HS. Sự thành công của DHHT phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm vai trò của GV, sự chuẩn bị kỹ lưỡng các hoạt động học tập và thực hiện linh hoạt các biện pháp trong từng điều kiện dạy học cụ thể.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Hoàng Lê Minh (2013). *Hợp tác trong dạy học môn Toán*. NXB Đại học Sư phạm.
- Hoàng Phê (chủ biên), Vũ Xuân Lương, Hoàng Thị Tuyền Linh, Phạm Thị Thùy, Đào Thị Minh Thu, Đặng Thanh Hòa (2008). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Marzano, R. J. (2013). *Các phương pháp dạy học hiệu quả* (Nguyễn Thị Hồng Vân dịch). NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Bá Kim (2017). *Phương pháp dạy học môn Toán*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Lăng Bình (chủ biên), Đỗ Hương Trà (2022). *Dạy và học tích cực - một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thành Kinh (2010). *Phát triển kỹ năng dạy học hợp tác cho giáo viên trung học cơ sở*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Thái Nguyên.
- Nguyễn Xuân Nghi, Bùi Anh Kiệt (2024). Thiết kế tình huống dạy học hợp tác giải bài toán thực tiễn trong dạy học nội dung “Phương trình mũ và phương trình logarit” (Toán 11). *Tạp chí Giáo dục*, 24(số đặc biệt 6), 109-113.
- Phạm Văn Công (2011). Vận dụng dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề vào dạy học Số thập phân cho học sinh lớp 5. *Tạp chí Khoa học Giáo dục, Viện khoa học Giáo dục Việt Nam*, 69, 34-36.